TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DI LINH – LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2018/HSST
Ngày 15/3/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DI LINH – TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đới Văn Học.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông K' Đào – Hiệu trưởng Trường tiểu học Bảo Thuận;
2. Bà Trần Thị Phúc – Cán bộ hưu trí thị trấn Di Linh.

- Thư ký phiên tòa: Ông **K' My Na** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Di Linh. Xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 07/2018/TLST-HS ngày 13/02/2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang T**; Sinh năm 1994 tại Bình Định.
Nơi cư trú: Số 143 thôn 7, xã Gia Hiệp, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng.
Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 8/12; Dân tộc: Kinh.
Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.
Con ông Nguyễn Văn T và bà Phạm Thị Bích T.
Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 11/9/2014 bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" hiện đã được xóa án tích.
Bị bắt tạm giam từ ngày 15/12/2017. Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh K' Q; Sinh năm 2002.
Địa chỉ: Số 41 thôn 3, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.
Người đại diện hợp pháp của người bị hại: Ông K' B; sinh năm 1958. (Bố K' Q)
Địa chỉ: Số 41 thôn 3, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:
1) Anh Lê Hồng T; Sinh năm 1984.
Địa chỉ: Số 146 thôn 8, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.
2) Anh K' L; Sinh năm 1990.
Địa chỉ: Số 41 thôn 3, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 08/12/2017, Nguyễn Quang T đến chơi tại quán Internet Duy Phương tại thôn 2, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng. Khi đến sân của quán, T quan sát thấy xe mô tô biển số 49N2-0650 của K' Q để ở sân, không có người trông coi nên T nảy sinh ý định trộm cắp mang bán lấy tiền tiêu sài. T mở yên xe để kiểm tra xăng rồi lên xe đạp thử cần khởi động thì thấy xe mô tô này không cần chìa khóa vẫn khởi động máy được. T lén lút dắt xe ra đường, đạp khởi động máy và điều khiển xe đi chơi tại xã Đ, huyện D Đến khoảng 18 giờ ngày 09/12/2017 T điều khiển xe đến cửa hàng sửa xe máy Minh Tấn tại thôn 8, xã G, huyện D và gặp chủ cửa hàng là anh Lê Hồng T. Ti nói với anh T đây là xe mô tô của Ti nhưng giấy chứng nhận đăng ký xe đang cầm cố ở nơi khác, nếu anh T đồng ý mua thì đưa cho T một ít tiền để T đi chuộc giấy đăng ký xe lại và đưa cho anh T sau. T đồng ý mua xe với giá 1.800.000đ nhưng đưa trước cho T 600.000đ để đi chuộc giấy đăng ký xe. T để xe lại cho anh T, số tiền 600.000đ T tiêu xài hết và không quay lại gặp anh T.

Quá trình điều tra truy xét Công an huyện Di Linh đã triêu tập T để làm việc. Tại cơ quan điều tra T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp như trên đồng thời còn khai nhận đã có hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản: Lần 01 trộm cắp 96kg cà phê quả tươi trị giá 720.000đ vào ngày 17/11/2017 và lần 02 trộm cắp 01 điện thoại di động hiệu Nokia X1 trị giá 120.000đ vào ngày 08/12/2017. Do chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Di Linh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh, Nguyễn Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 453 ngày 15/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Di Linh kết luận 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số 49N2-0650 trị giá 2.200.000đ.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Di Linh đã thu giữ 01 xe mô tô biển số 49N2-0650 nhãn hiệu Wave hiện đã trả cho chủ sở hữu là anh K'L.

Về trách nhiệm dân sự: Anh K' L đã nhận lại tài sản bị trộm cắp và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Đối với anh Lê Hồng T khi mua xe mô tô biển số 49N2-0650 do T bán không biết đây là tài sản do trộm cắp mà có nên hành vi của T không cấu thành tội "Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" theo quy định tại Điều 250 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra, Nguyễn Quang T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009 để xử lý.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 12/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo cáo trạng đã công bố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999 xét xử bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hành vi và các quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Di Linh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Di Linh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ai có ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Quang T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và khai nhận: Ngày 08/12/2017 Thoại đến quán Internet Duy Phương tại thôn 2, xã G, huyện D, tỉnh Lâm Đồng trộm cắp 01 xe mô tô hiêu Wave biển số 49N2-0650 của anh K' Q đang dựng tại quán. Trị giá xe 2.200.000đ

[3] Căn cứ lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của bị hại và lời khai người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ đã có đủ căn cứ xét xử bị cáo Nguyễn Quang T về tội "Trộm cắp tài sản" đúng như tội danh và điều luật mà VKSND huyện Di Linh đã truy tố.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo T biết rõ quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ nhưng vì lười lao động lại muốn có tiền tiêu xài nên đã cố tình thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của anh K' Q, hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài của công dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương, làm cho nhân dân hoang mang, không yên tâm lao động sản xuất và bất bình lên án. Bị cáo T có nhân thân xấu, ngày 11/9/2014 đã bị Tòa án nhân dân huyện D, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" hiện đã được xóa án tích, ngoài lần trộm cắp này còn có 02 lần trộm cắp vặt khác. Do vậy, việc xét xử đối với bị cáo phải nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét cho bị cáo ở chỗ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cần áp dụng điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tài sản bị cáo trộm cắp đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, người bị hại cũng không còn yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Số tiền 600.000đ bị cáo bán xe trộm cắp cho anh T, anh T không yêu cầu bị cáo bồi thường, đây là khoản tiền thu lợi bất chính. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự buộc bị cáo phải nộp lại để sung công quỹ nhà nước.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 135 và Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/QH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Thoại phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quang T 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian tù tính từ ngày 15/12/2017.

Về xử lý vật chứng: Buộc bị cáo Nguyễn Quang T nộp lại số tiền 600.000đ để sung công quỹ nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Quang T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo, người bị hại, người liên quan và người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Di Linh;
- Công an huyện Di Linh;
- Bị cáo, người bị hại (để thi hành);
- Sở TP tỉnh Lâm Đồng;
- Chi cục THADS huyện Di Linh;
- THA hình sự;
- Lưu hồ sơ; án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đới Văn Học